TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 247/2023/DS-PT
Ngày: 10 - 8 - 2023
V/v Tranh chấp quyền sử dụng đất.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Các Thẩm phán: Bà C1 Minh Hoàng

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc - Là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 140/2023/TLPT-DS ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2023/DS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐ-PT ngày 09 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H212, sinh năm 1954 (có mặt).
Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh C ..

Bị đơn: Ông Trần Văn K (vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh C ..

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn K: Anh Trần Văn (Hoàng) Châu (Theo văn bản ủy quyền ngày 27/11/2020, có mặt)
Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh C ..

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ủy ban nhân dân huyện Thới B (Không triệu tập).
Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh C ..
2. Anh Trần Văn (Hoàng) Châu (có mặt).
3. Chị Trần Thị H1 (vắng mặt).
Cùng cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh C ..

Người làm chứng: Không triệu tập
1. Bà Lý Thị A, sinh năm 1953.
Nơi cư trú: Ấp Tapasa 2, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
2. Ông Dương Đình P.
Nơi cư trú: Ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
3. Ông Lý Văn C3.
Nơi cư trú: Ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
4. Bà Phạm Thị H212.
Nơi cư trú: Ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
5. Ông Trần Nam D.
Nơi cư trú: Ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa bà Phạm Thị H212 trình bày:*

Nguồn gốc phần đất tranh chấp là của cha bà H212 là cụ Lê Văn Huỳnh (đã mất năm 2010) và mẹ là cụ Trần Thị Hiếu (đã mất năm 2000) cho bà H212 vào năm 1990 với diện tích 02 công tầm lớn theo đo đạt thực tế là 2.535,3m^2 đất tọa lạc tại ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Khi cho không có làm giấy tờ nhưng người ở cùng xóm biết sự việc ông Huỳnh cho đất bà H212. Bà H212 quản lý từ năm 1990 đến 1995 và có làm nhà trên đất để ở. Sau năm 1995 bà H212 về Rạch Sỏi, Rạch Giá, Kiên Giang nên phần đất để trống và vợ chồng bà Tím, ông K quản lý sử dụng. Đến khi bà H212 trở về để đòi lại đất thì ông K không chịu trả đất nên phát sinh tranh chấp đến nay.

Nay bà H212 yêu cầu ông K và anh C1 trả lại bà H212 phần đất diện tích theo đo đạc thực tế là 2.535,3m^2 đất tọa lạc tại ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau mà khi ông Huỳnh còn sống đã cho bà H212 để bà H212 được quản lý và đứng tên quyền sử dụng đất.

Đối với 03 chỉ vàng 24k đã mượn của bà Tím trước đây khi nào ông K yêu cầu bà sẽ trả lại sau.

** Tại biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, anh Trần Văn (Hoàng) Châu trình bày:*

Nguồn gốc phần đất tranh chấp với bà H212 là do ông ngoại là cụ Lê Văn Huỳnh cho lại mẹ anh C1 là bà Lê Thị Tím với diện tích 10 công tầm lớn. Khi bà Tím mất thì cha là ông K quản lý sử dụng và đứng tên quyền sử dụng đất với diện tích 12.970m^2 đất tọa lạc tại ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau trong đó có diện tích phần đất tranh chấp với diện tích theo đo đạc thực tế là 2.535,3m^2.

Hiện nay phần đất tranh chấp do ông K đứng tên quyền sử dụng đất và do ông K cùng vợ chồng anh C1 quản lý sử dụng. Tại phiên tòa anh C1 cho rằng nếu bà H212 có giấy tờ chứng minh cụ Huỳnh có cho bà H212 phần đất như bà H212 trình bày thì ông K thống nhất trả lại đất theo yêu cầu của bà H212. Nếu bà H212 không có giấy tờ

chứng minh thì anh C1 yêu cầu tiếp tục giao phần đất cho ông K quản lý sử dụng không thống nhất trả theo yêu cầu của bà H212. Đối với 03 chỉ vàng 24k bà H212 mượn bà Tím khi bà Tím còn sống anh C1 không yêu cầu bà H212 trả lại tại vụ án này.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2023/DS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình đã quyết định:

Áp dụng: Các Điều 164, 165, 166, 175 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 203 của Luật đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H212 về việc yêu cầu ông Trần Văn K trả lại phần đất tranh chấp tọa lạc tại ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Buộc ông Trần Văn K, anh Trần Văn (Hoàng) Châu và chị Trần Thị H1 phải trả lại bà Phạm Thị H212 phần đất tranh chấp theo đo đạc thực tế với diện tích 2.535,3m^2 tại bản vẽ trích đo hiện trạng ngày 06/7/2022 của Chi nhánh Công ty TNHH TVXD – Đo đạc bản đồ Tấn Cường tại Cà Mau có vị trí, kích thước, diện tích theo đo đạc thực tế như sau: Mặt tiền giáp kênh lô 2 có mốc M3M8 dài 72m; mặt hậu giáp phần đất còn lại của ông Trần Văn K có mốc M2M9 dài 72m; cạnh trái nhìn từ mặt tiền giáp phần đất còn lại của ông Trần Văn K có mốc M8M9 dài 36m; cạnh phải nhìn từ mặt tiền giáp phần đất ông Trần Văn Do có mốc M2M3 dài 36m. Bà Phạm Thị H212 có quyền liên hệ cơ quan chuyên môn để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/3/2023 ông Trần Văn K kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà H212.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã tuân thủ đúng theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn K. với lý do cụ Huỳnh có cho đất bà H212 và ông K đã thừa nhận sẽ giao trả lại đất cho bà H212 theo biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện hợp pháp của ông Trần Văn K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do đất của ông K là do cụ Lê Văn Huỳnh cho, bà Phạm Thị H212 không được cho đất.

[2] Xét kháng cáo của ông Trần Văn K:

Về nguồn gốc đất: Bà H212 xác định phần đất tranh chấp do cha bà là cụ Lê Văn Huỳnh cho với diện tích theo đo đạc thực tế là 2.535,3m^2, Còn ông K cho rằng đất này do cụ Huỳnh cho vợ của ông là bà Tím, ông đã được cấp quyền sử dụng đất vào ngày 16/02/1994 diện tích là 12.970m^2 trong đó có diện tích tranh chấp.

Tòa án tiến hành xác minh đối với các anh chị em của bà H212 về nguồn gốc đất thể hiện:

Ông Lê Việt Thảo xác định nguồn gốc đất của cha mẹ giao cho bà Tím canh tác năm 1983, năm 1985 cụ Huỳnh có cho bà H212 khoản 02 công, còn lại 08 công cho bà Tím, ông không tranh chấp hoặc có yêu cầu gì do không liên quan đến ông.

Ông Lê Văn Nghề, bà Lê Thị Hiền, bà Lê Thị Tuyết, bà Lê Thị Ra xác định cha mẹ cho đất bà Tím, không tranh chấp hoặc có yêu cầu gì do không liên quan đến ông, bà. Ngoài ra bà Hiền còn xác định năm 2004 cụ Huỳnh có lập biên bản cho đất đối với gia đình bà Tím.

Do anh chị em của bà H212 và bà Tím xác định có việc cha mẹ của các ông bà cho đất bà H212 và bà Tím. Chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện có việc cụ Huỳnh di chúc giao đất cho gia đình bà Tím. Anh C1 cũng xác nhận "tờ di chúc chia tài sản" do cụ Huỳnh cho đất gia đình anh, vì nguồn gốc đất của cụ Huỳnh (BL 184) tờ di chúc này do anh C1 cung cấp, như vậy tính tới thời điểm năm 2004 thì phía ông K vẫn thừa nhận đất của cụ Huỳnh. Các anh chị em của bà H212, bà Tím không yêu cầu chia thừa kế, không tranh chấp gì liên quan đến phần đất do cụ Huỳnh để lại và ý kiến về phần đất của cụ Huỳnh cho bà H212 và bà Tím cũng chưa có sự thống nhất. Do đó căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ để xem xét, cụ thể:

Theo biên bản hòa giải ngày 25/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Thới Bình (BL 06) ông K trực tiếp tham gia hòa giải có ý kiến thừa nhận cụ Huỳnh có cho đất bà H212 02 công và thống nhất trả lại 02 công đất theo yêu cầu của bà H212. Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/4/2020 ông K thừa nhận phần đất ông được cấp QSDĐ với diện tích 12.970m^2 đất tọa lạc tại ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau có nguồn gốc do cụ Huỳnh để lại. Quá trình quản lý sử dụng đất cụ Huỳnh có cho bà H212 01 công để cất nhà ở (BL 94). Mặc dù lời trình bày của ông K là không thống nhất nhau về diện tích cụ Huỳnh cho đất đối với bà H212. Tuy nhiên khi mới phát sinh tranh chấp hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú thì ông K thừa nhận cho 02 công, đến khi Tòa án làm việc thì lại trình bày cụ Huỳnh cho bà H212 khoản 01 công đất. Điều này đã thể hiện có việc cụ Huỳnh cho đất bà H212. Cấp sơ thẩm quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H212 là có căn cứ.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông K, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Ông K là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí, căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên miễn án phí cho ông K.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn K. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 09/2023/DS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Áp dụng: Các Điều 164, 165, 166, 175 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 203 của Luật đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H212 về việc yêu cầu ông Trần Văn K trả lại phần đất tranh chấp tọa lạc tại ấp Tapasa 1, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Buộc ông Trần Văn K, anh Trần Văn (Hoàng) Châu và chị Trần Thị H1 phải trả lại bà Phạm Thị H212 phần đất tranh chấp theo đo đạc thực tế với diện tích 2.535,3m^2 tại bản vẽ trích đo hiện trạng ngày 06/7/2022 của Chi nhánh Công ty TNHH TVXD – Đo đạc bản đồ Tấn Cường tại Cà Mau có vị trí, kích thước, diện tích theo đo đạc thực tế như sau: Mặt tiền giáp kênh lô 2 có mốc M3M8 dài 72m; mặt hậu giáp phần đất còn lại của ông Trần Văn K có mốc M2M9 dài 72m; cạnh trái nhìn từ mặt tiền giáp phần đất còn lại của ông Trần Văn K có mốc M8M9 dài 36m; cạnh phải nhìn từ mặt tiền giáp phần đất ông Trần Văn Do có mốc M2M3 dài 36m. Bà Phạm Thị H212 có quyền liên hệ cơ quan chuyên môn để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

Ông Trần Văn K có nghĩa vụ hoàn lại cho bà Phạm Thị H212 chi phí đo đạc, định giá với tổng số tiền 11.293.200 đ (Mười một triệu hai trăm chín mươi ba nghìn hai trăm đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị H212 cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Trần Văn K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn K được miễn.

Án phí dân sự phúc Thẩm: Ông Trần Văn K được miễn.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hà